



Nhận định thị trường và chiến lược

"LƯỜNG LỰ"

Kết thúc phiên giao dịch ngày 27/06/2023, VNIndex đóng cửa tăng 2.30 điểm (+0.20%) và đóng cửa tại mức 1,1134.33 điểm. Thị trường có phiên giao dịch biến động hẹp quanh vùng tâm lý 1.130 và đóng cửa tăng điểm. Thanh khoản toàn thị trường đạt 13,971 tỷ, giảm 32% so với phiên trước đó.

Chỉ số VN30 ghi nhận tăng 3.18 điểm với 13 mã tăng giá, 12 mã giảm giá, 5 mã đứng giá. Các mã tăng giá tích cực trong nhóm VN30 là SSI (+3.10%), VRE (+2.81%), HPG (+2.38%), FPT (+1.75%), PLX (+1.60%). Trong khi đó các mã giảm mạnh trong nhóm VN30 là PDR (-1.45%), TCB (-1.05%), SAB (-1.03%), VIB (-0.75%), VPB (-0.74%). Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VNIndex (+0.20%), HNXIndex (-0.08%), UPCOMIndex (+0.06%), VN30 (+0.28%), HNX30 (+0.28%), VNMID (-0.08%), VNSML (+0.25%), VNDIAMOND (-0.09%), VNFINLEAD (-0.25%), VNCOND (-0.45%), VNCONS (-0.08%).

Xét theo nhóm ngành, các nhóm ghi nhận phân hóa nhẹ với các cổ phiếu đang tăng điểm giữ thị trường là cổ phiếu vốn hóa to như Chứng khoán có SSI (+3.10%), Thép có HPG (+2.38%). Mặt khác các cổ phiếu nhỏ hơn trong ngành đóng cửa gần mức tham chiếu như SHS (+0.0%), VND (+1.55%), NKG (-0.28%), HSG (-0.29%).

Khối ngoại bán ròng với giá trị đạt 454 tỷ đồng trên toàn thị trường. Các mã được khối ngoại mua ròng lớn là HPG (+140 tỷ), CTG (+61 tỷ), SSI (+31 tỷ), FUEKIVFS (+20 tỷ), FRT (+18 tỷ). Ở chiều ngược lại, các mã bị khối ngoại bán ròng mạnh là VHM (-364 tỷ), STB (-91 tỷ), VNM (-41 tỷ), VRE (-37 tỷ), KBC (-25 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VNIndex tiếp tục tăng điểm với động lực tăng đã suy giảm cùng KLGD giảm sút. Các đường MA10/MA20 và MACD vẫn hướng lên. Chỉ số đang hướng tới vùng kháng cự 1.145-1.148 điểm, tuy nhiên đã có dấu hiệu lực cầu yếu dần khi thị trường lên. Ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn của thị trường nằm ở vùng 1.097-1.100 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Ngưỡng kháng cự tiếp theo mà thị trường sẽ hướng tới là vùng 1.145-1.148 điểm. Chỉ số VNIndex đang tiến tới gần vùng kháng cự 1.148, xuất hiện sự suy giảm về động lượng. Vì vậy NĐT cần quan sát chặt diễn biến của chỉ số VNIndex, VN30 và cổ phiếu đang nắm giữ để chủ động chốt lời, hạ tỷ trọng cổ phiếu hoặc tái cơ cấu danh mục.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

·Link: Báo cáo phân tích cổ phiếu – VPB

Tin tức thị trường thế giới

Tỷ giá USD (27/6): Tăng so với đồng rúp của Nga nhưng giảm nhẹ so với yên Nhật. Tỷ giá euro so với USD tăng 0,03% ở mức 1,0912. Đồng bảng Anh so với đồng USD tăng 0,01% ở mức 1,2714. Tỷ giá USD/JPY tỷ giá giảm 0,06% xuống 143,41. Đồng Nhật Bản đối mặt áp lực khi Ngân hàng Trung ương Nhật Bản duy trì chính sách tiền tệ mềm" trong khi các ngân hàng trung ương trên toàn cầu liên tục tăng lãi suất để chống lạm phát cao.

Vào ngày 27/6, Thủ tướng Trung Quốc Li Qiang cho biết Trung Quốc sẽ thực hiện các bước để thúc đẩy nhu cầu, tiếp thêm sinh lực cho thị trường, thúc đẩy phát triển đồng thời đẩy nhanh quá trình chuyển đổi xanh và mở cửa các bộ phận "cấp cao" của nền kinh tế ra thế giới bên ngoài. Ông Li cho biết tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc trong quý 2 sẽ cao hơn quý 1 và dự kiến sẽ đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế hàng năm khoảng 5%. GDP của Trung Quốc tăng trưởng 4,5% so với cùng kỳ năm ngoái trong ba tháng đầu năm, nhưng đà tăng đã giảm mạnh kể từ đó. Một số ngân hàng lớn đã cắt giảm dự báo GDP năm 2023 sau khi dữ liệu sản lượng công nghiệp và doanh số bán lẻ tháng 5 không đạt dự báo.

- Tin tức nổi bật trong ngày
- TVSI bị đình chỉ một phần hoạt động giao dịch
 - Siêu cảng' 5,5 tỷ USD dự kiến nộp ngân sách 40.000 tỷ đồng/năm
 - Nhiều doanh nghiệp kỳ vọng vào mức giảm 2% thuế VAT
 - Mực nước hồ chứa thủy điện ở Bắc Bộ tăng nhanh, nhiều hồ thủy điện nhỏ tràn tự do
 - Nhiều đơn vị ạch giải ngân vốn đầu tư công dưới 10%, kéo lùi tỷ lệ chung cả nước

Lịch sự kiện đáng chú ý

29/06/2023: Báo cáo KT-XH Việt Nam
30/06/2023: CPI tháng 6 của EU

Chỉ số thị trường Việt Nam	27/06/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1.134,33	0,20%	2,62%	6,97%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	14.659,29	-27,91%	2,51%	10,56%
HNX	230,82	-0,08%	1,90%	8,44%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1.368,07	-34,28%	-33,49%	-17,13%
Upcom	85,65	0,06%	1,30%	6,31%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	648,55	-42,42%	-1,66%	-2,29%
P/E VNIndex (x)	13,41	0,00%	1,67%	6,15%
P/B VNIndex (x)	1,74	0,00%	1,75%	6,34%

TOP KHUYẾN NGHỊ CỦA ABS									
STT	Mã	Ngày khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	Giá cắt lỗ	Lãi dự kiến	Lãi/(lỗ) hiện tại	Trạng thái

1	VCS	16/05/2023	49.000	62.100	61.000	48.500	26,7%	24,5%	Nắm giữ
2	VCG	24/05/2023	18.600	24.000	21.600	17.500	29,0%	16,1%	Nắm giữ
3	VG	10/5/2023	11.600	13.400	13.400	11.100	15,5%	15,5%	Nắm giữ
4	IDI	30/05/2023	12.000	14.300	13.400	11.200	19,2%	11,7%	Nắm giữ
5	DCM	30/05/2023	24.250	28.000	26.900	23.000	15,5%	10,9%	Nắm giữ

Lưu ý: Để xem đầy đủ danh mục khuyến nghị của ABS, vui lòng click vào [đây](#).

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE									
Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên			

1	SSI	3,10%	PDR	-1,45%	HPG	10,49%	VCB	-1,67%	PDR	26,87%	SAB	-4,08%
2	VRE	2,81%	TCB	-1,05%	GVR	9,50%	SAB	-1,53%	GVR	23,66%	VJC	-3,15%
3	HPG	2,38%	SAB	-1,03%	NVL	7,14%	VJC	-0,42%	SSI	23,15%	VRE	-1,61%
4	FPT	1,75%	VIB	-0,75%	VNM	7,14%			HPG	18,35%	VIC	-1,50%
5	PLX	1,60%	VPB	-0,74%	MWG	6,51%			MWG	15,86%	BID	-1,12%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên			
----------------------	---------------------------	---------------------------	---------------------------	---------------------------	----------------------------	----------------------------	--	--	--

1	TMS	6,99%	QCG	-6,93%	TMS	16,40%	LGC	-6,87%	QCG	86,88%	ROS	-17,43%
2	ACG	6,99%	LGC	-6,87%	AGR	15,50%	BIC	-5,84%	POM	44,49%	LGC	-11,83%
3	PTV	6,79%	VCF	-5,03%	DXS	13,86%	TRA	-4,09%	GEX	43,17%	STG	-9,85%
4	STG	6,36%	VIX	-3,48%	CTS	13,59%	KDC	-2,02%	DXS	35,97%	BWE	-6,17%
5	DXS	5,70%	VPG	-2,92%	HT1	10,77%	VCF	-1,75%	VPG	34,56%	TDM	-5,25%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên			
------------------------	---------------------------	---------------------------	---------------------------	---------------------------	----------------------------	----------------------------	--	--	--

1	PDN	6,92%	HVG	-12,10%	PDN	40,23%	VHG	-87,78%	TDH	75,17%	FTM	-55,50%
2	RIC	6,92%	VHG	-7,37%	VPH	23,30%	FTM	-22,61%	PDN	72,03%	RIC	-32,20%
3	SGT	6,69%	FTM	-6,97%	PTL	22,45%	SII	-14,29%	EVG	51,83%	UDC	-22,27%
4	UDC	6,69%	ST8	-6,85%	VNS	21,67%	PXS	-11,92%	ST8	48,56%	ABR	-19,69%
5	PVP	6,67%	HOT	-6,77%	HCD	20,68%	ADG	-7,85%	VPH	44,42%	PXS	-18,57%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA				
	27/06/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên

TTCK Toàn cầu				
DAX	15.829,94	-0,99%	-2,82%	-0,55%
Dow Jones	33.727,43	-0,65%	-0,74%	1,25%
FTSE 100	7.461,87	-0,54%	-2,18%	-3,78%
Nikkei 225	32.723,74	-0,18%	-2,91%	9,65%
S&P 500	4.348,33	-0,77%	-0,55%	5,27%

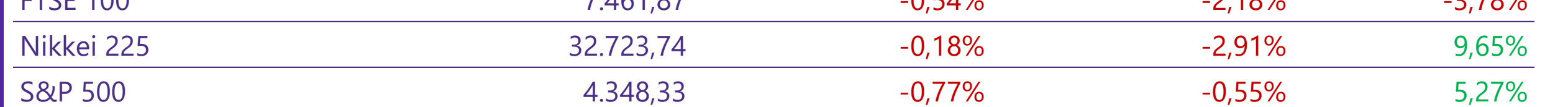
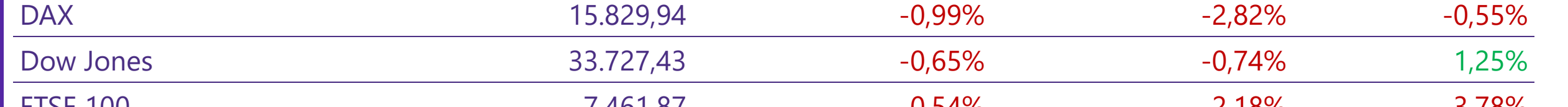
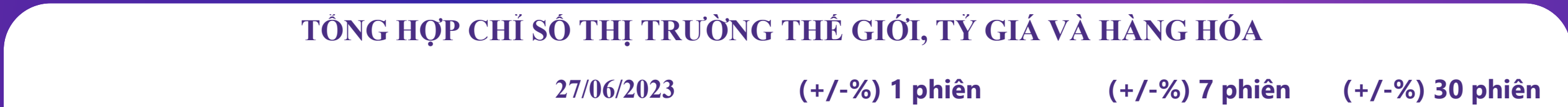
Tỷ giá				
USD/VND	23.515,00	0,00%	-0,04%	0,24%
USD/JPY	143,44	-0,17%	1,14%	5,18%
GBP/USD	1,27	0,00%	-0,78%	1,60%
EUR/USD	1,09	0,00%	0,00%	0,00%

Năng lượng				
Dầu thô Brent	73,93	0,11%	-3,50%	-1,31%
Khí tự nhiên	2,77	1,47%	5,32%	16,39%
Than	125,50	-0,20%	-7,69%	-23,36%

Kim loại và vật liệu xây dựng				
Bạc	22,77	1,56%	-5,71%	-4,05%
Gỗ	559,50	0,99%	6,98%	24,75%
Đồng	3,82	0,26%	-1,55%	4,66%
Vàng	1.925,98	0,24%	-1,60%	-3,15%
Quặng sắt	114,50	0,00%	-1,72%	7,51%
Thép	3.669,00	-1,08%	-2,81%	3,12%
Thép cuộn cán nóng	901,00	-1,74%	5,88%	-5,65%

Nông nghiệp				
Lúa mì	739,29	0,82%	7,45%	14,18%
Lợn hơi	91,28	-0,62%	-1,62%	8,82%
Cao su	131,60	-0,60%	-2,01%	-3,87%
Đường	24,18	-3,01%	-6,42%	-7,07%
Cà phê	168,05	-2,13%	-8,87%	-9,55%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 27/06/2023				
--	--	--	--	--



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên			
Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	

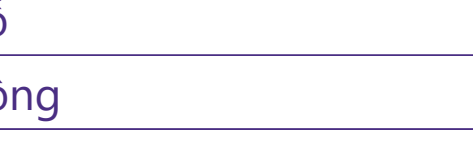
HPG	1.090.000	2.090.900	
CTG	60.455	1.176.400	
SSI	31.053	2.001.000	
FUEKIVFS	20.230	260.200	
FRT	17.940		

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	
KBC	-24.81	-818.9	
VRE	-37.4	-1.376	
VNM	-40.4	-580.1	
STB	-40.4	-580.1	
VHM	-247.8	-2.440.1	

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên			
Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	

CTG	24.19	2.440.1	
STB	21.19	1.490.00	
EIVFVN30	11.007	4.980.80	
FUEFVNND	11.804	491.200	
HCM	9.441	326.970	

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	
PET	-12.1	-438.0	
BCM	-10.0	-239.3	
FUEKIVFS	-10.0	-491.2	
MBB	-10.0	-491.2	
ACB	-10.0	-491.2	



Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: [ABS.VN](#)

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.